

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2889/GPMT-UBND

Khánh Hòa, ngày 18... tháng 10... năm 2022

**GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;*

*Xét đề nghị của Viện Hải dương học tại Văn bản số 457/HDH ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường dự án Khu nghiên cứu và bảo tồn tài nguyên di truyền biển Đông tại Bảo tàng Hải dương học và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 297./TTr-STNMT-CCBVM ngày 13... tháng 10... năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp phép cho Viện Hải dương học, địa chỉ tại số 01 Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư “Khu nghiên cứu và bảo tồn tài nguyên di truyền biển Đông tại Bảo tàng Hải dương học” tại số 01 Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung như sau:

**1. Thông tin chung của dự án đầu tư:**

1.1. Tên dự án đầu tư: Khu nghiên cứu và bảo tồn tài nguyên di truyền biển Đông tại Bảo tàng Hải dương học.

1.2. Địa điểm hoạt động: Số 01 Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư:

Quyết định số 23/KHCNQG-QĐ ngày 19/06/1993 của Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia Quyết định của giám đốc Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia về việc thành lập Viện Hải dương học.

Quyết định số 2656/QĐ-VHL ngày 30/12/2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc phê duyệt dự án “Xây dựng Khu nghiên cứu và bảo tồn tài nguyên di truyền biển Đông tại Bảo tàng Hải dương học”.

1.4. Mã số thuế: 4200580002.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khu trưng bày, lưu giữ và bảo tồn nguồn tài nguyên phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học và tham quan tìm hiểu khoa học công nghệ biển.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Dự án có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

- Quy mô của dự án: dự án có tiêu chí tương đương với dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Tổng diện tích khu đất thực hiện dự án là 2.500 m<sup>2</sup>.

**2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Viện Hải dương học được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Viện Hải dương học có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Nha Trang nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày ký giấy phép.

Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 4082/GXN-UBND-TNMT ngày 29/6/2021 của UBND thành phố Nha Trang hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép môi trường này có hiệu lực.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND thành phố Nha Trang tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật. /

**Nơi nhận (VBĐT):**

- Viện Hải dương học;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh Nguyên;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- Lưu: VP +T.L.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Tuấn**

## Phụ lục 1

### **NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI** (Kèm theo Giấy phép môi trường số 22.22.9.../GPMT-UBND ngày 12... tháng 10... năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

#### **A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:**

##### **1. Nguồn phát sinh nước thải:**

- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và khách tham quan.
- Nguồn số 02: Nước thải từ quá trình nuôi trồng thủy sản chủ yếu từ công đoạn vệ sinh, thay nước các bể nuôi.

##### **2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:**

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Khu mô hình rừng ngập mặn nằm trong khuôn viên của Viện Hải dương học tại số 01 Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

##### 2.2. Vị trí xả nước thải:

- Tại số 01 Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $108^{\circ}15'$ , múi chiều  $3^{\circ}$ ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Đầu ra bể khử trùng	1350207	604824

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: **20 m<sup>3</sup>/ngày đêm.**

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn (theo từng đợt).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường QCVN 10-MT:2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển (Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 10-MT:2015/BTNMT Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh	Tần suất quan trắc định kỳ
1	pH	-	6,5 – 8,5	Không thuộc đối tượng quan trắc môi trường định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022
2	DO	mg/L	≥ 5	
3	TSS	mg/L	50	
4	Amoni	mg/L	0,1	
5	Photphat	mg/L	0,2	
6	Đồng (Cu)	mg/L	0,2	
7	Kẽm (Zn)	mg/L	0,5	
8	Sắt (Fe)	mg/L	0,5	
9	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	0,5	
10	Coliform	MPN/100ml	1.000	

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

#### 1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và khách tham quan được thu gom, xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn có trám đáy; định kỳ 06 tháng/lần hoặc khi đầy, chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý.

- Nước thải từ quá trình nuôi trồng thủy sản chủ yếu từ công đoạn vệ sinh, thay nước các bể nuôi: Các bể nuôi được vệ sinh định kỳ với tần suất 01 tuần/lần và luân phiên giữa các bể. Nhân viên sẽ được trang bị hệ thống dưỡng khí để lặn xuống khu vực bể để vệ sinh kính bể, các khu vực đá sỏi... đồng thời sử dụng các ống nhựa mềm D21mm để hút các cặn bẩn đưa về ngăn thu của hệ thống lọc tuần hoàn bể cùng nước rửa lọc theo đường ống D21mm (mỗi bể đều có hệ thống tuần hoàn riêng biệt để xử lý nước thích hợp cho sinh vật nuôi) vào bồn chứa 5m<sup>3</sup> (sử dụng chung

cho toàn Dự án). Từ bồn chứa này, nước thải được dẫn vào hệ thống xử lý nước thải 20 m<sup>3</sup>/ngày đêm bằng đường ống D60mm.

### **1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:**

Nước thải từ quá trình nuôi trồng thủy sản chủ yếu từ công đoạn vệ sinh, thay nước các bể nuôi:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải từ hệ thống nuôi → Bể lắng cặn → Bể lọc sinh học (cát, sỏi, vật liệu lọc,...) → Bể khử trùng bằng tia UV → Nguồn tiếp nhận (Khu mô hình rừng ngập mặn của Viện Hải dương học)

- Công suất thiết kế: 20 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Các hạt vật liệu lọc (màng vi sinh vật), cát thạch anh, sỏi.

### **1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:**

#### **❖ Sự cố cháy nổ**

Dự án đã lập và xây dựng phương án PCCC – cứu hộ theo quy định và đúng theo thiết kế được cơ quan chức năng phê duyệt. Các trang thiết bị PCCC như sau:

- Trang bị hệ thống lấy nước từ máy bơm được dẫn qua các vòi phun nước; bình hơi, bình bọt chống cháy cho cá nhân.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các tiêu chuẩn quy phạm, qui định về PCCC trong quá trình hoạt động Dự án.

- Hàng năm tổ chức đào tạo nghiệp vụ an toàn lao động, PCCC cho cán bộ, công nhân viên của Dự án.

#### **❖ Các sự cố về mạng lưới cấp thoát nước**

- Thường xuyên kiểm tra đường ống cấp thoát nước để kịp thời phát hiện những chỗ rò rỉ, hư hỏng. Từ đó có các biện pháp để sửa chữa và ngăn chặn kịp thời.

- Thông bồn cầu và đường ống dẫn để tiêu thoát phân và nước tiểu.

- Định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom bùn cặn từ bể tự hoại đem đi xử lý đúng quy định.

- Tiến hành các biện pháp khắc phục sự cố trong thời gian sớm nhất.

#### **❖ Sự cố rủi ro thiên tai, bão lũ, các bể trung bày, các công trình chức năng**

- Chủ dự án cần lên kế hoạch, phương án đề phòng các sự cố và xử lý khi có sự cố xảy ra.

- Đối với các hồ tham quan: có các khung, hàng rào bảo vệ, biển cảnh báo và nhân viên giám sát thường xuyên nhắc nhở khách tham quan du lịch.

- Đối với các sự cố sinh vật nuôi bị chết:

+ Luôn bố trí nhân viên có chuyên môn theo dõi tình trạng sinh vật.

- + Định kì vệ sinh và thay nước để duy trì độ mặn, môi trường thích hợp cho sinh vật.
- + Đối với các sinh vật chết được làm mẫu lưu trong Viện, không xả thải ra ngoài.

## **2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:**

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm: Từ ngày 15/10/2024 đến 17/12/2024.

2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm: Hệ thống xử lý nước thải từ quá trình nuôi trồng thủy sản chủ yếu từ công đoạn vệ sinh, thay nước các bể nuôi công suất thiết kế 20 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

2.2.1. Vị trí lấy mẫu: Đầu vào (Tại bể lắng) và đầu ra (Sau bể khử trùng, trước khi vào khu mô hình rừng ngập mặn) của công trình xử lý nước thải.

2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm: pH, DO, TSS, Amoni, Photphat, Đồng (Cu), Kẽm (Zn), Sắt (Fe), Tổng dầu mỡ khoáng, Coliform. Giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm phù hợp với QCVN 10-MT:2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển (Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh).

2.3. Tần suất lấy mẫu:

- Giai đoạn điều chỉnh hiệu quả: Ít nhất 75 ngày kể từ ngày bắt đầu vận hành thử nghiệm, tần suất quan trắc tối thiểu 15 ngày/lần (đo đạc, lấy và phân tích mẫu tổ hợp đầu vào và đầu ra của công trình xử lý nước thải).

- Giai đoạn vận hành ổn định: Ít nhất 03 ngày liên tiếp sau giai đoạn điều chỉnh, tần suất quan trắc ít nhất là 01 ngày/lần (đo đạc, lấy và phân tích mẫu đơn đối với 01 mẫu nước thải đầu vào và ít nhất 03 mẫu đơn nước thải đầu ra trong 03 ngày liên tiếp của công trình xử lý nước thải).

## **3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án đầu tư bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

3.3. Có sổ nhật ký vận hành, ghi chép đầy đủ thông tin của quá trình vận hành thử nghiệm, vận hành công trình xử lý nước thải.

3.4. Trong quá trình vận hành thử nghiệm, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm các nội dung quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Trường hợp có thay đổi kế hoạch vận hành thử nghiệm theo Giấy phép môi trường này thì phải thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

3.5. Chủ cơ sở lập báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải gửi cơ quan cấp giấy phép môi trường trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định.

3.6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

3.7. Thực hiện việc đấu nối nước thải sinh hoạt của dự án vào hệ thống thoát nước thải tập trung của thành phố Nha Trang khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu. *~*



**Phụ lục 2**  
**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ**  
**SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày ..... tháng .....  
năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

STT	Loại chất thải	Mã chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang hỏng	16 01 06	3
2	Giẻ lau dính dầu thải	18 02 01	2
3	Dầu, nhớt thải	17 02 03	3
<b>Tổng</b>			<b>8</b>

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: Khoảng 10,14 tấn/tháng.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:**

**2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

2.1.1. Thiết bị lưu chứa:

- Bảo đảm lưu chứa an toàn; Kết cấu cứng chịu được va chạm, không bị hư hỏng, biến dạng, rách vỡ bởi trọng lượng chất thải trong quá trình sử dụng. Có biển dấu hiệu cảnh báo theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009.

- Thiết bị lưu chứa chất thải nguy hại ở thể lỏng hoặc có thành phần nguy hại dễ bay hơi phải có nắp đậy kín, biện pháp kiểm soát bay hơi, đặc biệt tại điểm nạp, xả, biện pháp kiểm soát nạp đầy tràn để bảo đảm mức chứa cao nhất cách giới hạn trên của thiết bị lưu chứa 10 cm.

- Biển dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa phù hợp với loại chất thải nguy hại được lưu giữ theo TCVN 6707:2009 với kích thước ít nhất 30 cm mỗi chiều.

2.1.2. Kho lưu chứa trong nhà: Tại khu vực phòng chức năng (gần khu vực thuận chủng) tại tầng 1 của Dự án.

- Diện tích kho lưu chứa trong nhà: 6 m<sup>2</sup>.

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa trong nhà: có mái che, có gờ chống tràn, nền xi măng và đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Mặt sàn bảo đảm kín khít, không bị thấm thấu, cao hơn nền 0,3m và tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào.

+ Có biện pháp kiểm soát gió trực tiếp vào bên trong, có dán nhãn và biển báo theo quy định.

+ Có biện pháp cách ly với các loại hoặc nhóm chất thải nguy hại khác có khả năng phản ứng hoá học với nhau.

+ Phải được gia cố, có rãnh thu gom chất thải, bảo đảm không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn.

+ Trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy như bình CO<sub>2</sub>, bình bột; Vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn chất thải nguy hại ở thể lỏng.

- Chất thải nguy hại sau khi lưu giữ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải nguy hại quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

## ***2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:***

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: Sử dụng 02 thùng loại 660 lít và 20 thùng 120l bằng nhựa HDPE.

2.2.2. Khu vực tập kết: Tại cổng Viện Hải dương học (gần nhà bảo vệ).

Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom hằng ngày nhằm tránh sự phân hủy và phát sinh mùi hôi trong khu vực dự án; được Công ty môi trường Đô thị Nha Trang thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

**B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG: Không.**

